TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **137**/2026/HS-PT
Ngày 31 tháng 3 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thu Thuỷ

Ông Đàm Văn Thuận

Thư ký phiên toà*:* Ông Nguyễn Hữu Khiêm **-** *Thư ký Toà án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:* Bà Giang Thị Ánh Tuyết - *Kiểm sát viên.*

Ngày 31 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai **theo hình thức trực tuyến** vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 108/2026/HSPT ngày 06/3/2026 đối với bị cáo Nguyễn Mạnh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2026/ HS-ST ngày 29/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4, thành phố Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo:*** **Nguyễn Mạnh T,** sinh năm 1994; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã C, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Con ông: Nguyễn Thế T1; Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ: Lê Thị H1 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam ngày 04/9/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01, Công an thành phố H; *Có mặt.*

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Luật sư Đặng Thị Vân T2 – Văn phòng L1, Đoàn Luật sư thành phố H; *Có mặt.*

**** Bị hại không kháng cáo:*** Bà Kwon Hwa J, sinh năm 1957; Quốc tịch: Hàn Quốc; Hộ chiếu số: M45039876 do Bộ N4 cấp ngày 28/10/2021; Thẻ tạm trú số: AA165136 do Cục Q1 - Bộ C cấp ngày 31/01/2021; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: 325-1 đường DeoKjin, Jeonju, J1-do, Hàn Quốc; Nơi đăng ký tạm trú: Ki ốt 10A/CT4, khu đô thị M, phường T, thành phố Hà Nội.

- *Người phiên dịch:* Ông Lê Hồng Q, sinh năm 1977; Nơi thường trú: Số G, ngõ A xã Đ, phường Đ, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; Nơi thường trú: Tòa nhà T, khu đô thị M, phường T, thành phố Hà Nội.

(Bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.)

**** Tại điểm cầu trung tâm – Phòng xử án trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội có mặt:*** Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, Kiểm sát viên, Người bào chữa.

**** Tại điểm cầu thành phần – Phòng trực tuyến Trại tạm giam số 1, Công an T có mặt:*** Bị cáo Nguyễn Mạnh T, Cán bộ Trại tạm giam, Cán bộ Toà án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh T quen biết với Bùi Quang T3 (Sinh năm 1987; Trú tại số nhà G, ngõ D, đường B tháng C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, nay là phường T, tỉnh Hà Tĩnh) và Đậu Văn T4 (Sinh năm 2000; Trú tại xóm D, xã P, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh, nay là xã C, tỉnh Hà Tĩnh) từ nhỏ. Tháng 8/2023, T3 rủ T và T4 cùng ra Hà Nội để làm nhân viên quán Karaoke nên T và T4 đồng ý. Ngày 09/8/2023, T3 cùng T4 và T ra đến Hà Nội và thuê phòng 801, số nhà F, ngõ C, đường Đ, phường M, quận N, nay là phường T, thành phố Hà Nội. Tại đây, T3 kể với T4 và T về việc: Năm 2010, T3 đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc và quen biết với đối tượng Yang Jung S (Sinh ngày 20/04/1971 (gọi tắt là S), quốc tịch Hàn Quốc, hộ chiếu số M15441247).

Sau đó, Yang Jung S nhờ T3 giúp đòi nợ bà Kwon Hwa J (Sinh năm 1957, gọi tắt là bà J, quốc tịch Hàn Quốc), là chủ nhà hàng G1 ở Ki ốt 10A/CT4, khu đô thị M, phường M, quận N, nay là phường T, thành phố Hà Nội số tiền 1.485.800.000 đồng do bà K Hwa Ja vay của S từ năm 2020 và S gửi giấy ủy quyền đề ngày 01/8/2023, Hợp đồng vay, giấy vay tiền có điểm chỉ của bà K1 Ha Ja về Việt Nam cho T3 để thực hiện việc đòi nợ.

Sau khi nhận được giấy ủy quyền và các giấy tờ vay nợ từ đối tượng Yang Jung S, T3 đi đến nhà hàng G1 gặp bà Kwon Hwa J, đưa ra các giấy tờ vay tiền có điểm chỉ, chữ ký của bà Kwon Hwa J và yêu cầu bà Kwon Hwa J trả số tiền 1.485.800.000 đồng. Bà K won Hwa Ja giải thích với T3 về việc từ năm 2020 đến năm 2021, bà J có đứng ra bảo lãnh cho ông Jeong Je H2 (Sinh

năm 1973, gọi tắt là H2, quốc tịch Hàn Quốc, hộ chiếu số M1834158) vay của Y số tiền khoảng 1.000.000.000 đồng với lãi suất 20%/tháng khi vay cắt luôn tiền lãi trong thời gian 02 tháng. Việc bà J viết giấy vay tiền là theo yêu cầu của Yang Jung S và trong năm 2021, bà J đã nhiều lần trả tiền và đã thanh toán hết toàn bộ số tiền do ông H2 đã vay cho Yang Jung S, nên không đồng ý trả tiền nữa. T3 gọi điện thoại thông qua ứng dụng mạng xã hội K3 để cho bà J nói chuyện với S, bà J giải thích rõ với S và T3 nhưng T3 không nghe mà tiếp tục yêu cầu bà J phải trả tiền.

Khi thấy bà J không trả tiền, T3 gọi thêm các đối tượng là Trần Thanh H3 (Sinh năm 1993, trú tại khối C, phường T, thị xã C, nay là phường C, tỉnh Nghệ An) và Dương Tiến L (Sinh năm 1989, trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, nay là xã T, tỉnh Hà Tĩnh) ra thành phố Hà Nội để giúp đòi nợ bà J. Do thời gian này T3 không thường xuyên ở Hà Nội nên để tiện cho việc chỉ đạo đồng bọn đòi nợ, T3 đã lập một nhóm trên mạng xã hội Zalo có tên "Gia đình" gồm T3, T4, T, L và H3.

Từ ngày 20/8/2023 đến ngày 22/8/2023, T3 chỉ đạo T4, T, L và H3 đến nhà hàng G1 vào các khung giờ đông khách như buổi trưa, chiều tối để quấy rối, cản trở hoạt động kinh doanh nhằm gây áp lực về tâm lý buộc bà J phải trả tiền. H3 tham gia cùng T3, T và L đến quấy rối nhà hàng G1 vào ngày 21/8/2023. Sau đó, do có việc gia đình nên H3 không tham gia nữa và về Nghệ An từ cuối tháng 8/2023; Từ đầu tháng 9/2023 đến ngày 17/9/2023, T3 chỉ đạo nhóm T4, T và L cứ cách từ 02 đến 03 ngày lại đến ngồi ở cách cửa chính nhà hàng G1 khoảng 05 đến 07 mét để theo dõi, giám sát sự xuất hiện của bà J rồi thông báo cho T3. Sau đó, T3 và T4 về Hà Tĩnh. Ngày 18/9/2023, T3 thuê Trần Như Tuấn A (Sinh năm 1996, trú tại thôn M, xã C, huyện C, nay là xã C, tỉnh Hà Tĩnh, là lái xe dịch vụ) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova BKS: 38A-230.23 đưa T3, T4 cùng với Hồ Văn V (Sinh năm 1989, trú tại số nhà C, ngách B, ngõ I, đường M, tổ dân phố T, phường T, thành phố H, nay là phường T, tỉnh Hà Tĩnh), Nguyễn Quốc N1 (Sinh năm 1992, trú tại khối C, phường B, thành phố V, nay là phường T, tỉnh Nghệ An), Nguyễn Nhật M (Sinh năm 1986, trú tại phường Đ, thành phố H, nay là phường T, tỉnh Hà Tĩnh), đối tượng có biệt danh M1 (quê ở tỉnh Thừa Thiên Huế, chưa xác định được nhân thân lai lịch), đối tượng Lý H4 (ở thành phố H, chưa xác định được nhân thân lai lịch) từ Hà Tĩnh và Nghệ An ra thành phố Hà Nội ở tại nhà do T3 thuê để đi đòi nợ. Khoảng 10 giờ ngày 19/9/2023, T3 chỉ đạo T4, T, L và V đến nhà hàng G1, đi vào bên trong nhà hàng rồi gọi món ăn nhưng các nhân viên của nhà hàng không bán đồ ăn cho các đối tượng. T4 nói với nhân viên nhà hàng: "Sao bán cho người nước ngoài mà không bán cho người Việt" thì nhân viên nhà hàng

buộc phải bán hàng cho nhóm T3. Tuyên nhắn tin thông báo cho T3 thì T3 chỉ đạo T4, T, L và V khi đồ ăn được mang ra, mỗi người phải ngồi một bàn, ăn từ từ để chiếm dụng không gian bán hàng của nhà hàng. Đến 12 giờ 05 phút cùng ngày, T3 nhắn trong nhóm Z bảo các đối tượng đi về phòng trọ. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 20/9/2023, T3 nhắn tin vào nhóm Z "Gia đình" chỉ đạo T4, L, V, N1 và Lý H4 đến nhà hàng G1, gọi đồ ăn để tìm cách gây rối, cản trở hoạt động kinh doanh của nhà hàng. Khi các nhân viên nhà hàng không bán đồ ăn thì T3 đã đưa cho chị Nguyễn Thị H5 (Sinh năm 1993, trú tại số nhà A, đường Đ, phường M, quận N, nay là phường T, thành phố Hà Nội, là quản lý nhà hàng) 01 tờ giấy A4 có một mặt ghi bằng tiếng Hàn Quốc với nội dung: "Từ năm 2020, chủ cửa hàng G có vay tiền của tôi số tiền 1.485.800.000 đồng tiền Việt Nam, chủ cửa hàng là người xấu vì vậy cho nên mọi người tuyệt đối đừng cho vay tiền và quan hệ tiền nong với người này. Tôi sẽ tuyên truyền thông tin này với những người Hàn Quốc ở Hà Nội và sẽ dùng mạng xã hội kakao Talk để tuyên truyền việc này cho đến khi tôi nhận được tiền". Đồng thời, T3 giao cho T4 ở bên ngoài phát các tờ rơi có nội dung như trên cho khách đến nhà hàng G1 nhưng bị bà K won Hwa J và người nhà ra đuổi. Khi Công an phường M đến nhà hàng làm việc thì T4, L, V, N1 và Lý H4 mới đi về. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T3 tiếp tục cùng với T4, L, V, N1, Lý H4 và 01 đối tượng nam giới (chưa xác định được nhân thân lai lịch) đến nhà hàng G1 đặt các tờ giấy A4 có nội dung bôi nhọ bà K Hwa Ja trên mặt bàn ăn, quầy bar và đưa cho nhân viên nhà hàng. Sau đó, cả nhóm ngồi cản trở hoạt động kinh doanh của quán đến khoảng 18 giờ 30 phút thì đi về.

Khoảng từ 11 giờ đến 12 giờ ngày 21/9/2023, T3 chỉ đạo T4, T, L, V, N1 và Lý H4 tiếp tục đi đến trước cửa nhà hàng G1 phát các tờ rơi có nội dung bôi nhọ bà Kwon Hwa J cho các khách đến ăn để gây sức ép với bà Kwon Hwa J. Do lo sợ ảnh hưởng đến việc kinh doanh, bà Kwon Hwa J buộc phải đóng cửa nhà hàng vào các ngày 22 và 23/9/2023.

Khoảng 14 giờ ngày 22/9/2023, T3 cùng với V đến nhà hàng nói chuyện với bà K Hwa Ja để yêu cầu trả nợ, nhưng bà J vẫn khẳng định đã thanh toán đầy đủ số tiền đã đứng ra bảo lãnh để ông Jeon Je H6 vay của S. Bà J đưa cho T3 số tiền 10.000.000 đồng và đề nghị không tiếp tục gây rối tại nhà hàng, T3 nhận số tiền trên nhưng vẫn yêu cầu bà J phải trả cho T3 đủ số tiền 1.485.800.000 đồng. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/9/2023, T3 cùng T, L, V, N1, Lý H4 và Tuấn A đi vào bên trong nhà hàng G1 và chỉ đạo mỗi đối tượng ngồi một bàn riêng và gọi đồ ăn. Theo đó, L và N1 đi vào phòng số 32 (là phòng riêng dành cho 12 người), số còn lại ngồi bên ngoài, mỗi người một bàn, khi ăn thì ăn thật chậm cho đến khi nhà hàng đóng cửa mới đi về. Quá trình ở

trong nhà hàng, L cùng T và V nhắn tin lên nhóm Z "Gia Đình" với các nội dung để thống nhất với nhau khi hành động quấy phá nhà hàng như: "Khi thấy khách đến quán ăn hay khách đang ăn thì cũng trợn trừng mắt lên với khách", "Cứ nói chuyện ồm ồm, khách nhìn thì trợn"... T đi đến từng bàn ăn của các thành viên trong nhóm để đặt các tờ giấy A4 có nội dung nói xấu, bôi nhọ bà J bằng tiếng Hàn Quốc ở góc sát mép ngoài của bàn với mục đích để cho khách đi qua sẽ thấy nội dung trên tờ giấy.

T3 chỉ đạo cả nhóm trong Z là: "Anh là thằng cầm đầu nên văn chút, các em cứ nói lớn". Thấy khách hàng vào ăn, T3 yêu cầu các đối tượng thay nhau hô to: "A chu ma tôn chu xê ô" (Có nghĩa "Bà chủ ơi trả tiền đi") để T3 dùng điện thoại quay Video. Lúc này, nhân viên nhà hàng có đến nhắc nhở và yêu cầu T úp tờ giấy có in chữ bằng tiếng Hàn Quốc thì T tỏ thái độ căng thẳng, quát to nên nhân viên nhà hàng không dám nhắc nhở đối với T nữa.

Trong phòng ăn riêng số 32, N1 dùng điện thoại quay Video hình ảnh L đang cười đùa và dùng tay tác động đến ống khói của nhà hàng, khạc nhổ vào gạt tàn thuốc lá, vứt giấy ăn, đổ nước ra sàn nhà, sau đó gửi lên nhóm Z "Gia Đình". Đến khoảng 17 giờ 30 cùng ngày, T3 nhắn tin yêu cầu T, V, N1, Lý H4 ra đứng xung quanh cửa chính của nhà hàng nhằm tạo áp lực, cản trở hoạt động kinh doanh. Khi thực hiện, T và Lý H4 đều chụp ảnh lại để báo cáo T3. Các đối tượng gây sức ép trong khoảng thời gian một tiếng rồi ra về.

Ngày 25/9/2023, T3 gọi thêm Nguyễn Tất H7 (Sinh năm 1994, trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, nay là xã T, tỉnh Hà Tĩnh) từ Hà Tĩnh ra Hà Nội để cùng T3 đi đòi nợ. Khoảng 10 giờ cùng ngày, T3 chỉ đạo T4 cùng L, V, N1, Lý H4, M1 và H7 đến nhà hàng G1 để tiếp tục gây sức ép với bà J. Khi các đối tượng đến nhà hàng thì Mẹo chụp ảnh gửi cho Trung đế báo cáo tình hình. T4 và L ngồi trên 02 xe máy dựng trước cửa nhà hàng. Còn V cùng N1, Lý H4, M1 và H7 ngồi ở gốc cây đối diện cửa nhà hàng. Đến 11 giờ 33 phút cùng ngày, thấy trong nhà hàng có đông khách, T4 nhắn tin lên nhóm Z "Gia đình" xin ý kiến T3 để cả nhóm vào trong nhà hàng để quấy rối nhưng T3 chưa đồng ý.

Đến 11 giờ 51 phút cùng ngày, T3 đồng ý cho T4, L, N1, Lý H4, M1, H7 vào trong nhà hàng ngồi, còn V ở ngoài. Tất cả các đối tượng vào trong nhà hàng gây sức ép với các nhân viên một lúc rồi ra về. Buổi chiều cùng ngày, T3 chỉ đạo V đi phô tô tờ giấy A4 có tiêu đề "Giấy vay nợ" nội dung thể hiện bà Kwon Hwa J đã ký tên, điểm chỉ ở mục người vay, thành 13 tờ giấy để dán lên các bảng gỗ có kích thước khoảng (1,6 x01)m để tại phòng trọ. Đến 17 giờ 42 phút ngày 25/9/2023, T4 cùng V, N1, Lý H4, M1 và H7 đến nhà hàng của bà J và tất cả đứng ở bên ngoài quấy rối, cản trở nhà hàng kinh doanh. Khoảng 30 phút sau, T3 nhắn tin trong nhóm yêu cầu các đối tượng đi về.

Vào các ngày 26, 27, 28/9/2023, T3 tiếp tục chỉ đạo T4, T, L, V, N1, Lý H4 và H7 đến ngồi ở trước cửa nhà hàng G1 để cản trở việc kinh doanh của nhà hàng, có những lời nói đe dọa với nhân viên nhà hàng. Riêng ngày 28/9/2023, T3 đi cùng T4, V, N1, Lý H4, H7 và L mang theo các bảng gỗ dán "Giấy vay tiền" của bà J để chặn ngang trước cửa nhà hàng và yêu cầu bà J phải ra nói chuyện với T3. Vì lo sợ T3 cùng đồng bọn tiếp tục gây cản trở hoạt động kinh doanh, bôi nhọ danh dự của mình và nhà hàng nên bà J buộc phải hứa hẹn với T3 sẽ trả trước 300.000.000 đồng vào ngày 29/9/2023 và trả nốt số tiền còn lại vào ngày 09/10/2023. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/9/2023, T3 đi cùng với anh Phan Thanh N2 (Sinh năm 1988, trú tại phòng 2209, chung cư T ở số C, phô M, , phường Y, quận C, nay là phường Y, thành phố Hà Nội, là bạn của T3), V, N1, T4, H7, T, L và Lý H4 đến nhà hàng của bà J. Khi đến nơi, T3 cầm theo 02 mẫu giấy nhận tiền và cam kết trả tiền, 01 giấy ủy quyền cùng N2 vào trong nhà hàng và gọi bà J ra nói chuyện tại phòng 35. Còn T4, T, L, V, N1, và Lý H4 đứng chờ ở ngoài cửa nhà hàng. Bà J cầm 01 cọc tiền trị giá 300.000.000 đồng để trên bàn. T3 yêu cầu bà J phải ký xác nhận vào mẫu giấy giao nhận số tiền 300.000.000 đồng và giấy cam kết trả tiền do T3 chuẩn bị sẵn. Khi hai bên đang giao nhận tiền thì bị tổ công tác thuộc Phòng C1 Công an thành phố H kiểm tra phát hiện và lập biên bản sự việc, đưa các đối tượng T3, T4, V, N1 về trụ sở Công an để làm rõ. Còn T, L và đối tượng "Lý Hoa" bỏ trốn.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tạm giữ 300.000.000 đồng (là số tiền để trên bàn tại phòng 35 nhà hàng G1 do bà K Hwa Ja giao nộp); Bảng kê hóa đơn, dịch vụ bán hàng của nhà hàng G1 trong quý 2 và quý 3/2023; Tạm giữ 01 chiếc USB chứa 35 File trích xuất từ hệ thống Camera an ninh của nhà hàng G1 từ ngày 20/9/2023 đến ngày 29/9/2023 và 20 tờ giấy dạng tờ rơi bằng khổ giấy A4 có nội dung bằng tiếng Hàn Quốc (do chị Nguyễn Thị H5, sinh năm 1993, trú tại số nhà A, đường Đ, phường M, nay là phường T, thành phố Hà Nội, là quản lý nhà hàng G1 giao nộp); Tạm giữ 01 mẫu giấy vay tiền bằng tiếng Việt Nam, thông tin viết tay trên mẫu bằng tiếng Hàn Quốc ghi bên cho vay là Kwon Hwa Ja, có điểm chỉ tay kèm; 02 mẫu giấy nhận tiền và cam kết trả tiền; 01 bảng gỗ hai chân có kích thước (1,6x01)m, hai mặt có dán giấy vay tiền (thông tin tại mục người vay của giấy vay có ký tên, điểm chỉ của bà Kwon Hwa J); 01 tập tài liệu gồm các hợp đồng, giấy cho vay tiền và các tài liệu tiếng Hàn Quốc, tiếng Tiếng Việt, tiếng Anh (tổng số 70 trang); 01 Hợp đồng ủy quyền số 01/HĐUQ bên ủy quyền là Yang J, bên được uỷ quyền là Bùi Quang T3; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, có số Imei 357266091729125 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu

Iphone 12 Promax màu vàng, có số Imei 359173735663694 do Bùi Quang T3 giao nộp;

Tạm giữ toàn bộ số điện thoại của các T3, V, T4, N1 và H7 do Hồ Văn V, Đậu Văn T4, Nguyễn Quốc N1 và Nguyễn Tất H7 mỗi người giao nộp 01 điện thoại di động (đã được Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước theo Bản án số: 539/2025/HSST ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

Kiểm tra điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX của Hồ Văn V, điện thoại di động hiệu Iphone của Đậu Văn T4, điện thoại di động hiệu Iphone XS MAX của Nguyễn Quốc N1, điện thoại di động hiệu Iphone 8 của Nguyễn Tất H7 đều phát hiện các đoạn hội thoại của nhóm Z " Gia đình" có nội dung liên quan đến việc đòi nợ bà Kwon Hwa J.

Đối với đối tượng Yang Jung S, Bùi Quang T3 khai không biết địa chỉ cụ thể của S tại Hàn Quốc. Sau khi S ký giấy ủy quyền và gửi các giấy tờ vay nợ của bà Kwon Hwa J cho T3 để ủy quyền đòi số tiền 1.485.800.000 đồng, hàng ngày T3 đều gửi hình ảnh và thông báo cho S biết thông qua Z. Cơ quan điều tra đã gửi yêu cầu tương trợ tư pháp đến Bộ Tư pháp nước Đại Hàn Dân QuốN4 để xác minh lý lịch, ghi lời khai của Y về vai trò liên quan trong vụ án nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời.

Đối với Trần Thanh H3 là người được Bùi Quang T3 gọi từ tỉnh Nghệ An ra Hà Nội từ ngày 20/8/2023 và ở cùng với nhóm T3, T, L tại nhà do T3 thuê. Ngày 21/8/2023, T3 bảo H3 đi cùng đến nhà hàng G1 để quấy rối hoạt động kinh doanh của nhà hàng, nhưng sau đó, H3 đã về lại Nghệ An, không tiếp tục tham gia cùng T3 và đồng phạm gây sức ép để đòi nợ bà Kwon Hwa J. Xét Trần Thanh H3 chỉ tham gia 01 lần với tính chất, mức độ không đáng kể nên không cần thiết phải xử lý hình sự, do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Trần Như Tuấn A làm nghề lái xe dịch vụ, được T3 thuê lái xe chở nhóm của T3 từ Hà Tĩnh và Nghệ An ra Hà Nội từ ngày 18/9/2023 đến ngày 25/9/2023, được T3 trả công số tiền 7.200.000 đồng. Kết quả điều tra xác định trong thời gian ở thành phố Hà Nội, Tuấn A chở T3 đi công việc theo yêu cầu của T3 và không tham gia vào việc đe doạ, cản trở hoạt động kinh doanh của nhà hàng G1. Khoảng 09 giờ ngày 24/9/2023, T3 có rủ Tuấn A đến ăn tại nhà hàng G1 và ngồi ăn một mình bàn số 3. Xác định hành vi của Trần Như Tuấn A không đồng phạm với nhóm của T3 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý. Đối với đối tượng "Lý Hoa", hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, chỗ ở của L nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Nhật M và đối tượng có biệt danh "Mẹo" (không xác định được nhân thân), căn cứ hình ảnh trích xuất Camera an ninh tại

nhà hàng G1, xác định M không đi cùng nhóm T3 đến nhà hàng G1, không tham gia đòi nợ cùng nhóm của T3. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với đối tượng M1 và Nguyễn Nhật M.

Đối với Phan Thanh N2 được T3 nhắn tin rủ đến nhà hàng G1 vào sáng ngày 29/9/2023 để xem hộ giấy tờ vay mượn liên quan đến người nước ngoài, T3 không nói đến để đòi nợ. Quá trình ở nhà hàng G1, T3 và bà K Hwa Ja nói chuyện với nhau bằng tiếng Hàn Quốc nên N2 không biết nội dung cuộc nói chuyện, không biết T3 và nhóm đối tượng đã gây sức ép đối với bà J để đòi nợ. Xác định hành vi của Phan Thành N3 không đồng phạm với nhóm của T3 nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Ngày 31/7/2025, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xét xử sơ thẩm tại Bản án số: 539/2025/HSST xử phạt Bùi Quang T3 12 năm tù, Nguyễn Quốc N1 12 năm tù, Nguyễn Tất H7 và Hồ Văn V 11 năm tù, Đậu Văn T4 10 năm tù về tội: "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi phạm tội, Nguyễn Mạnh T và Dương Tiến L bỏ trốn khỏi nơi cư trú, ngày 04/11/2024 Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can đối với T và L về tội: "Cưỡng đoạt tài sản", đồng thời ra quyết định truy nã đối với T và L. Ngày 18/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với Nguyễn Mạnh T và Dương Tiến L và Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với Nguyễn Mạnh T. Ngày 04/9/2025, Nguyễn Mạnh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H bắt theo Quyết định truy nã. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh T khai nhận hành vi phạm tội của T như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho bà K Hwa Ja số tiền 300.000.000 đồng. Tại Bản án số: 539/2025/HSST ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã tuyên bà J được nhận số tiền bị chiếm đoạt 10.000.000 đồng (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số: 3949.0.1052728 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 20/8/2025) và giành quyền khởi kiện cho bà J về yêu cầu bồi thường thiệt hại trong vụ án khác theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu (do quá trình điều tra bà J chỉ nộp tài liệu chứng minh doanh thu đầu ra của cửa hàng và không có phần quyết toán thuế, bà J vắng mặt tại phiên tòa). Đến nay, đại diện theo ủy quyền bà J là bà Nguyễn Thị N (Sinh năm 1977; Địa chỉ thường trú tại: Tòa nhà T, khu đô thị M, phường T, Hà Nội) xác nhận Nguyễn Quốc N1 đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng và tiếp tục yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 285.000.000 đồng do bị thiệt hại doanh thu.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2026/HS-ST ngày 29/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4, thành phố Hà Nội đã quyết định:** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2025. Ngoài ra, bản án còn quyết định về quyền kháng cáo, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06/02/2026, bị cáo Nguyễn Mạnh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm:***

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo của mình, khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra. Bị cáo đã nhận thức được sai lầm của bản thân, xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: *Về tố tụng:* Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. *Về nội dung*: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Mạnh T về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm; Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 170, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T 12 năm 06 tháng tù về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

- Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Nguyễn Mạnh T là người đồng phạm giúp sức; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường 20 triệu đồng cho bị hại, từ đó chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan Điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Năm 2010, Bùi Quang T3 đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc nên quen biết với đối tượng Yang Jung S (Quốc tịch Hàn Quốc). Năm 2019, T3 về Việt Nam sinh sống và giữ liên lạc qua mạng xã hội với Yang Jung S. Tháng 5/2023, Yang Jung S nhờ T3 đòi nợ bà Kwon Hwa J (là chủ nhà hàng G1) số tiền 1.485.800.000 đồng và gửi cho T3 giấy ủy quyền đề ngày 01/8/2023 để T3 đòi nợ. Từ đầu tháng 8/2023, T3 tập hợp một số đối tượng ở các tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh, trong đó có Nguyễn Mạnh T ra thành phố Hà Nội thuê nhà ở gần nhà hàng G1 để nhiều lần gây sức ép, buộc bà J phải trả nợ. Theo sự chỉ đạo của T3, T cùng đồng bọn đã nhiều lần quấy rối, cản trở hoạt động kinh doanh của nhà hàng G1 để gây sức ép đối với bà J, cụ thể:

- Từ ngày 19/8/2023 đến ngày 19/9/2023, Nguyễn Mạnh T cùng Đậu Văn T4 và Dương Tiến L thường xuyên đến nhà hàng G1 của bà K Hwa Ja tại Ki ốt 10A/CT4, khu đô thị M, phường M, quận N, nay là phường T, thành phố Hà Nội, ngồi trước cửa nhà hàng để gây cản trở hoạt động của nhà hàng.

- Từ ngày 19/9/2023 đến ngày 29/9/2023, vào các khung giờ từ 10 giờ đến 12 giờ và từ 17 giờ đến 19 giờ, Nguyễn Mạnh T cùng một số đối tượng khác liên tục đến nhà hàng G1, quấy rối, cản trở hoạt động của nhà hàng, phát các tờ rơi, đặt làm bảng gỗ dán các tờ giấy với nội dung bà K Hwa Ja vay tiền không trả, với mục đích uy hiếp tinh thần buộc bà Kwon Hwa J phải trả số tiền 1.485.800.000 đồng.

Do bị T3 và các đối tượng nêu trên quấy rối, cản trở hoạt động kinh doanh của nhà hàng nên ngày 22/9/2023, bà J đã đưa trước cho T3 số tiền 10.000.000 đồng và theo yêu cầu của T3, bà J phải trả trước số tiền 300.000.000 đồng vào ngày 29/9/2023, đồng thời phải thanh toán số tiền còn lại vào ngày 09/10/2023.

Sáng ngày 29/9/2023, T đi cùng T3 và Phan Thanh N2, V, N1, T4, H7, T, L và Lý H4 đến nhà hàng của bà J để nhận tiền của bà J. Khi T3 đang nhận số tiền 300.000.000 đồng và yêu cầu bà J ký vào các giấy tờ xác nhận, cam kết trả nợ tại nhà hàng G1 thì bị Công an thành phố H phát hiện và lập biên bản, đưa về trụ sở Cơ quan Công an để làm rõ. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội,

Nguyễn Mạnh T và Dương Tiến L đã bỏ trốn. Ngày 03/9/2025, Nguyễn Mạnh T bị bắt theo Quyết định truy nã để điều tra về tội Cưỡng đoạt tài sản.

Ngày 31/7/2025 tại Bản án số: 539/2025/HSST, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xét xử sơ thẩm vụ án và xử phạt Bùi Quang T3 13 năm tù, Nguyễn Quốc N1 12 năm tù, Nguyễn Tất H7 và Hồ Văn V 11 năm tù, Đậu Văn T4 10 năm tù về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 170 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trong xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 170 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo như trên của mình. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của pháp luật và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 12 năm 06 tháng tù.

Tại cấp phúc thẩm, xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với Cách mạng; đã tự nguyện bồi thường số tiền 20.000.000 đồng khắc phục một phần hậu quả cho bị hại. Đồng thời, khi xem xét hình phạt đối với bị cáo cần đánh giá đúng vị trí, vai trò của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, mối tương quan giữa hình phạt của bị cáo với các bị cáo khác trong cùng vụ án để mức độ phù hợp.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.2] Về các nội dung khác:

- Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh T về hình phạt. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2026/HS-ST ngày 29/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo, cụ thể như sau:

- Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 170; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Mạnh T 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2025.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Mạnh T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quang Huy

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ 1);
- VKSND tối cao;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nôi;
- Công an TP. Hà Nội;
- TAND khu vực 4;
- VKSND khu vực 4;
- Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4;
- Trại tạm giam số 1, CATP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.